

Số: /TTr-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2025

TỜ TRÌNH

Đề nghị ban hành Nghị quyết phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2025 cho các đơn vị, địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025 (*điểm b khoản 9 và điểm a khoản 10 Điều 54¹*); Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước (*khoản 2 Điều 13²*); Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính (*điểm a³ khoản 1 Điều 5*); Văn bản số 255/HĐND-BKTNS ngày 18/6/2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh nghiên cứu, xem xét việc điều chỉnh, sửa đổi thẩm quyền phân cấp quy định tại Nghị quyết số 137/2024/NQ-HĐND ngày 13/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh trước khi trình Phương án phân bổ dự toán chi thường xuyên năm 2025 cho các đơn vị, địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 để phù hợp với thực tiễn và quy định hiện hành;

Ngày 14/8/2025, Ủy ban nhân dân tỉnh có Tờ trình số 446/TTr-UBND trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết nghị ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 137/2024/NQ-HĐND ngày 13/12/2024 và Nghị quyết số 143/2025/NQ-HĐND ngày 23/01/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh; để đảm bảo tính pháp lý, khả thi, phù hợp với thực tiễn quản lý ngân sách địa phương trong giai đoạn chuyển tiếp sang mô hình chính quyền địa phương hai cấp và các địa

¹ Điểm b khoản 9 Điều 54 “9. Trường hợp cần giải quyết các vấn đề phát sinh khi tổ chức chính quyền địa phương cấp tỉnh và cấp xã theo quy định của Luật này thì thực hiện như sau: b) ..., Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm xem xét, ban hành văn bản hoặc ủy quyền ban hành văn bản để giải quyết các vấn đề phát sinh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình”; Điểm a khoản 10 Điều 54 “a) Mục đích ban hành văn bản hành chính là để kịp thời hướng dẫn giải quyết các vấn đề phát sinh do tổ chức chính quyền địa phương cấp tỉnh và cấp xã theo quy định của Luật này”

² “...Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm xem xét, ban hành văn bản hoặc ủy quyền ban hành văn bản để giải quyết các vấn đề phát sinh khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình”;

³ “a) Thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp huyện quy định tại điểm c khoản 1, điểm a khoản 6, điểm b và điểm c khoản 7, điểm a khoản 8 Điều 4 Nghị quyết số 111/2024/QH15 do Hội đồng nhân dân cấp xã thực hiện”.

phương có đủ thời gian để tổ chức thực hiện trong năm 2025; xét đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 6667/TTr-STC ngày 22/9/2025 (trên cơ sở đề nghị của Sở Nội vụ tại Văn bản số 3065/SNV-DTTG ngày 09/7/2025); thực hiện Kết luận phiên họp UBND tỉnh ngày 09/10/2025 (Thông báo số 546/TB-UBND ngày 09/10/2025), của Đảng uỷ UBND tỉnh (Thông báo số 14-TB/ĐU ngày 09/10/2025), Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua Nghị quyết phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2025 cho các đơn vị, địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2021-2025, cụ thể như sau:

I. CƠ SỞ, CĂN CỨ THAM MUỖ, ĐỀ XUẤT

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13, được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 56/2024/QH15 năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 1665/NQ-UBTXQH15 về sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Hà Tĩnh năm 2025 được Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18/01/2024 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định của Chính phủ số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 về quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 38/2023/NĐ-CP;

Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; số 39/2021/QĐ-TTg ngày 30/12/2021 quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; số 18/2023/QĐ-TTg ngày 01/7/2023 sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số điều của Quyết định số 39/2021/QĐ-TTg; số 778/QĐ-TTg ngày 16/4/2025 về bổ sung dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2025 của các bộ, cơ quan ở trung ương và các địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Tài chính: số 15/2022/TT-BTC ngày 04/3/2022 quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 quy định quản lý, sử dụng và quyết toán nguồn

kinh phí thường xuyên từ ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 75/2024/TT-BTC;

Căn cứ Thông tư số 05/2025/TT-BD TTG ngày 24/6/2025 của Bộ Dân tộc và Tôn giáo hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh số 42/2022/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 về phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2022-2025; số 347/QĐ-UBND ngày 19/02/2025 của UBND tỉnh Phê duyệt Đề án sắp xếp, kiện toàn các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

II. VỀ THẨM QUYỀN PHÂN BỐ

Theo quy định tại Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ thì thẩm quyền phân bổ dự toán chi thường xuyên thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi do Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định (điểm a khoản 1 Điều 5);

Trước ngày 01/7/2025, việc phân cấp thẩm quyền quyết định phân bổ chi tiết dự toán chi thường xuyên ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh được thực hiện theo Nghị quyết số 137/2024/NQ-HĐND ngày 13/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh;

Kể từ ngày 01/7/2025, khi tỉnh Hà Tĩnh thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp (cấp tỉnh và cấp xã), UBND tỉnh đã có Tờ trình số 446/TTr-UBND ngày 14/8/2025 trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết nghị ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 137/2024/NQ-HĐND ngày 13/12/2024. Theo dự thảo Nghị quyết, tại khoản 1 Điều 1 quy định: *“Hội đồng nhân dân tỉnh phân cấp cho Hội đồng nhân dân cấp xã quyết định việc phân bổ chi tiết dự toán chi thường xuyên ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh đối ứng hằng năm thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh đối với kinh phí phân bổ cho các xã, phường thực hiện”*;

Căn cứ các quy định nêu trên thì thẩm quyền phân bổ dự toán chi thường xuyên NSTW do HĐND tỉnh quyết định, đồng thời HĐND cấp xã được phân cấp thẩm quyền quyết định việc phân bổ chi tiết đến các dự án, tiểu dự án cụ thể. Quy định này bảo đảm phù hợp với pháp luật hiện hành, tăng tính chủ động cho cấp xã, đồng thời bảo đảm hiệu quả, công khai, minh bạch, tránh trùng lặp và lãng phí.

III. VỀ NGUỒN VỐN

Nguồn vốn chi thường xuyên ngân sách Trung ương hỗ trợ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2025 được Thủ tướng Chính phủ giao bổ sung cho tỉnh Hà Tĩnh tại Quyết định số 778/QĐ-TTg ngày 16/4/2025, với số tiền 1.853 triệu đồng.

IV. NGUYÊN TẮC, TIÊU CHÍ PHÂN BỐ

1. Nguyên tắc

- Đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của Luật Ngân sách nhà nước; các quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương theo Quyết định số 39/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 18/2023/QĐ-TTg sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số điều của Quyết định số 39/2021/QĐ-TTg; Thông tư số 55/2023/TT-BTC của Bộ Tài chính; Thông tư số 05/2025/TT-BDĐT của Bộ Dân tộc và Tôn giáo và các văn bản, hướng dẫn liên quan của các Bộ, ngành Trung ương;

- Không sử dụng vốn Chương trình để chi cho các nhiệm vụ quản lý nhà nước đã được bố trí từ nguồn kinh phí chi thường xuyên.

2. Tiêu chí, định mức phân bổ

- Đối với các nội dung, nhiệm vụ do đơn vị cấp tỉnh thực hiện, phân bổ cụ thể, chi tiết đến các nội dung dự án của chương trình;

Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh chịu trách nhiệm hoàn toàn về nội dung, đối tượng, số liệu rà soát, đề xuất.

- Đối với các nội dung, nhiệm vụ cấp xã:

Trên địa bàn toàn tỉnh có 02 bản đồng bào dân tộc Chứt (Bản Rào Tre xã Phúc Trạch và Bản Giàng II xã Hương Xuân): thực hiện phân bổ theo phân cấp thẩm quyền và UBND xã Phúc Trạch, UBND xã Hương Xuân chịu trách nhiệm hoàn toàn về nội dung, đối tượng, số liệu rà soát, đề xuất.

V. PHƯƠNG ÁN ĐỀ XUẤT PHÂN BỐ

1. Số kinh phí đề xuất phân bổ

Tổng số kinh phí chi thường xuyên thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2025 đề xuất phân bổ cho các đơn vị, địa phương là **682,5 triệu đồng**.

Số kinh phí chưa phân bổ **1.170,5 triệu đồng**. Theo báo cáo của Sở Nội vụ, sau khi tiến hành rà soát các nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ theo quy định của các cơ quan Trung ương, cho thấy hiện tại chưa có đối tượng đủ điều kiện để phân bổ. Trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình, trường hợp phát sinh nhiệm vụ mới hoặc khi có đầy đủ căn cứ, điều kiện theo quy định của pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định phương án phân bổ phần kinh phí này, đảm bảo sử dụng đúng mục đích, hiệu quả, công khai, minh bạch và đúng quy định hiện hành.

2. Về phân bổ cụ thể:

2.1. Kinh phí bố trí cho các đơn vị cấp tỉnh: Phân bổ chi tiết các nội dung Dự án 8: Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em: **62,5 triệu đồng**.

2.2. Kinh phí phân bổ cho các xã: 620 triệu đồng. Cụ thể:

- UBND xã Phúc Trạch (Bản Rào Tre): 459,977 triệu đồng;
- UBND xã Hương Xuân (Bản Giàng II): 160,023 triệu đồng.

Ủy ban nhân dân các xã nêu trên có trách nhiệm xây dựng phương án phân bổ chi tiết đến từng nội dung, nhiệm vụ của dự án/tiểu dự án thuộc Chương trình, trình Hội đồng nhân dân xã quyết định theo thẩm quyền; đồng thời tổ chức triển khai, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí theo đúng quy định của pháp luật.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

VI. Về tổ chức thực hiện

Đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.
3. Căn cứ số kinh phí được bổ sung, UBND xã Hương Xuân và UBND xã Phúc Trạch phân bổ chi tiết theo từng tiểu dự án, nội dung, nhiệm vụ triển khai thực hiện trên địa bàn phù hợp, hiệu quả, đúng quy định.

Kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở: Tài chính, Nội vụ;
- UBND các xã: Hương Xuân, Phúc Trạch;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm CB-TH;
- Lưu: VT, NL₃.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Báu Hà